

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) thuộc lĩnh vực nội vụ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 18928/UBND-CNVDKH ngày 30/10/2025 về việc giao thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại Công văn số 10253/VPCP-KGVX ngày 23/10/2025; Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) thuộc lĩnh vực nội vụ, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Kế hoạch số 196-KH/TU ngày 29/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm cải thiện Bộ chỉ số PII tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 4900/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện cải thiện Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Thanh Hóa, phấn đấu Thanh Hóa nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố có thứ hạng cao của cả nước.

##### 2. Yêu cầu

- Phân công rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong tổ chức thực hiện việc cải thiện Bộ chỉ số PII tỉnh Thanh Hóa, đảm bảo hiệu quả và phát huy tối đa vai trò các cấp, các ngành.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

#### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

**1. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, bản chất của đổi mới sáng tạo và các giải pháp cải thiện Chỉ số PII tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành**

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

**2. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 196-KH/TU ngày 29/3/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày**

01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trong đó có tập trung đẩy mạnh đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### **3. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”<sup>1</sup>; “Chi phí gia nhập thị trường”<sup>2</sup>; “Cạnh tranh bình đẳng”<sup>3</sup>**

- Nội dung: Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc PCI theo Kế hoạch số 243/KH -UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Việc làm; Trung tâm Dịch vụ việc làm.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Cải cách hành chính và Văn thư - Lưu trữ và các phòng chuyên môn thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### **4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số “Cải cách hành chính” (Chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index)) được công bố hàng năm**

- Nội dung: Triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc PCI theo Kế hoạch số 243/KH -UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2023 - 2025.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Cải cách hành chính và Văn thư - Lưu trữ.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### **5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số “Tốc độ tăng năng suất lao động”; “Tỷ lệ lao động có việc làm trong nền kinh tế trên tổng dân số” và “Thu nhập bình quân đầu người”**

- Nội dung: Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

+ Đẩy mạnh công tác dự báo, thống kê, cập nhật dữ liệu thị trường lao động; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp phù hợp nhằm hỗ trợ phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại.

<sup>1</sup> Chỉ số thành phần (chỉ số 8) thuộc Chỉ số PCI.

<sup>2</sup> Chỉ số thành phần (chỉ số 1) thuộc Chỉ số PCI.

<sup>3</sup> Chỉ số thành phần (chỉ số 6) thuộc Chỉ số PCI.

+ Tăng cường kết nối cung - cầu lao động, mở rộng hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động tiếp cận cơ hội việc làm ổn định, bền vững; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm.

+ Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề, khuyến khích đào tạo gắn với nhu cầu doanh nghiệp; phối hợp đề tham mưu cơ chế hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nhằm nâng cao năng suất lao động của người lao động trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp rà soát, đề xuất hoàn thiện các chính sách khuyến khích tạo việc làm, phát triển thị trường lao động, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, góp phần nâng cao thu nhập bình quân đầu người.

+ Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động, bảo đảm môi trường làm việc ổn định, thúc đẩy lực lượng lao động yên tâm làm việc và nâng cao năng suất.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Việc làm; Trung tâm Dịch vụ việc làm.

- Đơn vị phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; các phòng chuyên môn thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đồng thời lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

- Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch này tới công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện thực hiện nhiệm vụ được phân công với tinh thần 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

- Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở phụ trách về tiến độ, chất lượng công việc được giao; thực hiện và đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức thuộc phòng, đơn vị thực hiện tốt các nội dung và yêu cầu nêu trên.

#### **2. Văn phòng Sở**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tham mưu đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; tranh thủ sự hỗ trợ về chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ trong xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; tham mưu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Sở; trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tham mưu, đôn đốc việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Nội vụ; bố trí điều kiện kỹ thuật cần thiết về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Làm đầu mối để đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện nội dung Kế hoạch này; kịp thời tham mưu đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **3. Phòng Kế hoạch - Tài chính**

Phối hợp, hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng dự toán, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thực hiện các nhiệm vụ giải pháp theo kế hoạch được phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện.

### **4. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết**

- Chế độ thông tin, báo cáo: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi về Sở Nội vụ (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, theo dõi.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các mô hình hay, cách làm sáng tạo. Đồng thời, xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Nội vụ thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) thuộc lĩnh vực nội vụ. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các phòng, đơn vị báo cáo về Sở Nội vụ (qua Văn phòng Sở) để kịp thời phối hợp, xử lý./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để p/h);
- Q. Giám đốc Sở (để b/c);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VPđvn.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Chiến**